

CÔNG
TY CỔ
PHẦN XI
MĂNG
QUẦN
TRIỀU
VVM

Digitally signed by CÔNG
TY CỔ PHẦN XI MĂNG
QUẦN TRIỀU VVM
DN: C=VN, S=THÁI
NGUYÊN, L=Huyện Đại
Từ, CN=CÔNG TY CỔ
PHẦN XI MĂNG QUẦN
TRIỀU VVM,
OID.0.9.2342.19200300.
100.1.1=
MST:4600409377
Reason: I am the author
of this document
Location:
Date: 2025.03.11
09:23:09+07'00'
Foxit PDF Reader
Version: 12.1.0

CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUẦN TRIỀU VVM



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

THÁI NGUYÊN –THÁNG 3/2025

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUẢN TRIỀU VVMI



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

THÁI NGUYÊN – THÁNG 3/2025

MỤC LỤC

I. Thông tin chung	1
1. Thông tin khái quát:	1
2. Quá trình hình thành và phát triển:	1
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:	3
4. Các công ty con, công ty liên kết: Không có	5
5. Định hướng phát triển:	5
6. Các rủi ro.....	11
II. Tình hình hoạt động trong năm	15
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	15
2. Tổ chức và nhân sự:	17
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:	20
4. Tình hình tài chính	21
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:	23
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	23
III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc	24
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	24
2. Tình hình tài chính	33
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	35
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	35
5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	35
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.....	35
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	36
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	36
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	36
V. Quản trị Công ty	36
1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:.....	51
2. Hoạt động của Ban kiểm soát:	52
VI. Báo cáo tài chính:	52

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TÊN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1703000299 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 31/05/2007, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 07/10/2022 với Mã số doanh nghiệp 4600409377.
- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 250.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Xã An Khánh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
- Số điện thoại: 02083.843.185.
- Số Fax: 02083.843.185.
- Website: <http://ximangquantrieu.com>
- Mã cổ phiếu: CQT.

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI là một doanh nghiệp hạch toán độc lập và là Công ty con của Tổng Công ty Công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV- CTCP, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 1703000299 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 31/05/2007, Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 7 ngày 07/10/2022 với Mã số doanh nghiệp 4600409377, với các cổ đông sáng lập là các Công ty có tiềm lực tài chính và giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh, cụ thể gồm: Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP; Các cổ đông cá nhân có tiềm năng.

Ngày 31/05/2007, Công ty chính thức hoạt động với mức vốn điều lệ ban đầu là 120 tỷ đồng. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã thực hiện quá trình tăng vốn để mở rộng qui mô. Tính đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ của Công ty là 250 tỷ đồng. Cổ đông lớn nhất của Công ty là Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP (nắm giữ 21.228.014 cổ phần chiếm tỷ lệ 84,91% tổng số vốn điều lệ của Công ty).

❖ Quá trình tăng vốn điều lệ:

Vốn điều lệ ban đầu của Công ty cổ phần là 120.000.000.000 đồng.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã thực hiện quá trình tăng vốn để mở rộng qui mô, cụ thể:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/02/2008 đã nhất trí thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty từ 120 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng (phát hành thêm 4.000.000 cổ phần tương ứng với 40 tỷ đồng) cho cổ đông hiện hữu, thời gian thực hiện vào Quý IV năm 2008.

- Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 26/5/2008 đã nhất trí thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 160 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng (phát hành thêm 4.000.000 cổ phần tương ứng với 40 tỷ đồng), thời gian thực hiện từ Quý I năm 2009 cho đến cuối năm 2010 và ngày 22/12/2010 Công ty đã được Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần thứ 3 với mức vốn điều lệ là 200 tỷ đồng.

- Căn cứ tình hình thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy và giá trị tổng dự toán công trình, ngày 16/4/2011 tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã nhất trí thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 250 tỷ đồng, phát hành cho cổ đông hiện hữu, các cổ đông góp vốn theo tiến độ; ngày 14/06/2017 Công ty đã được Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần thứ 6 với mức vốn điều lệ là 250 tỷ đồng. Hiện tại Công ty đã thay đổi đăng ký kinh doanh lần 7 với số 4600409377 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 07/10/2022.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

+ Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất xi măng, clinker và các sản phẩm vật liệu xây dựng khác;
- Vận chuyển hàng hóa đường bộ;
- Dịch vụ khác.

+ Địa bàn kinh doanh:

- Hiện tại, địa bàn hoạt động kinh doanh của Công ty tại Trụ sở chính ở Xã An Khánh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Trụ sở chính của Công ty là nơi đặt văn phòng làm việc của Giám đốc, Phó Giám đốc Công ty, các khối nghiệp vụ của Công ty gồm 6 phòng ban và 3 phân xưởng. Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI hiện nay không có các đơn vị hoạch toán phụ thuộc cũng như các đơn vị thành viên.

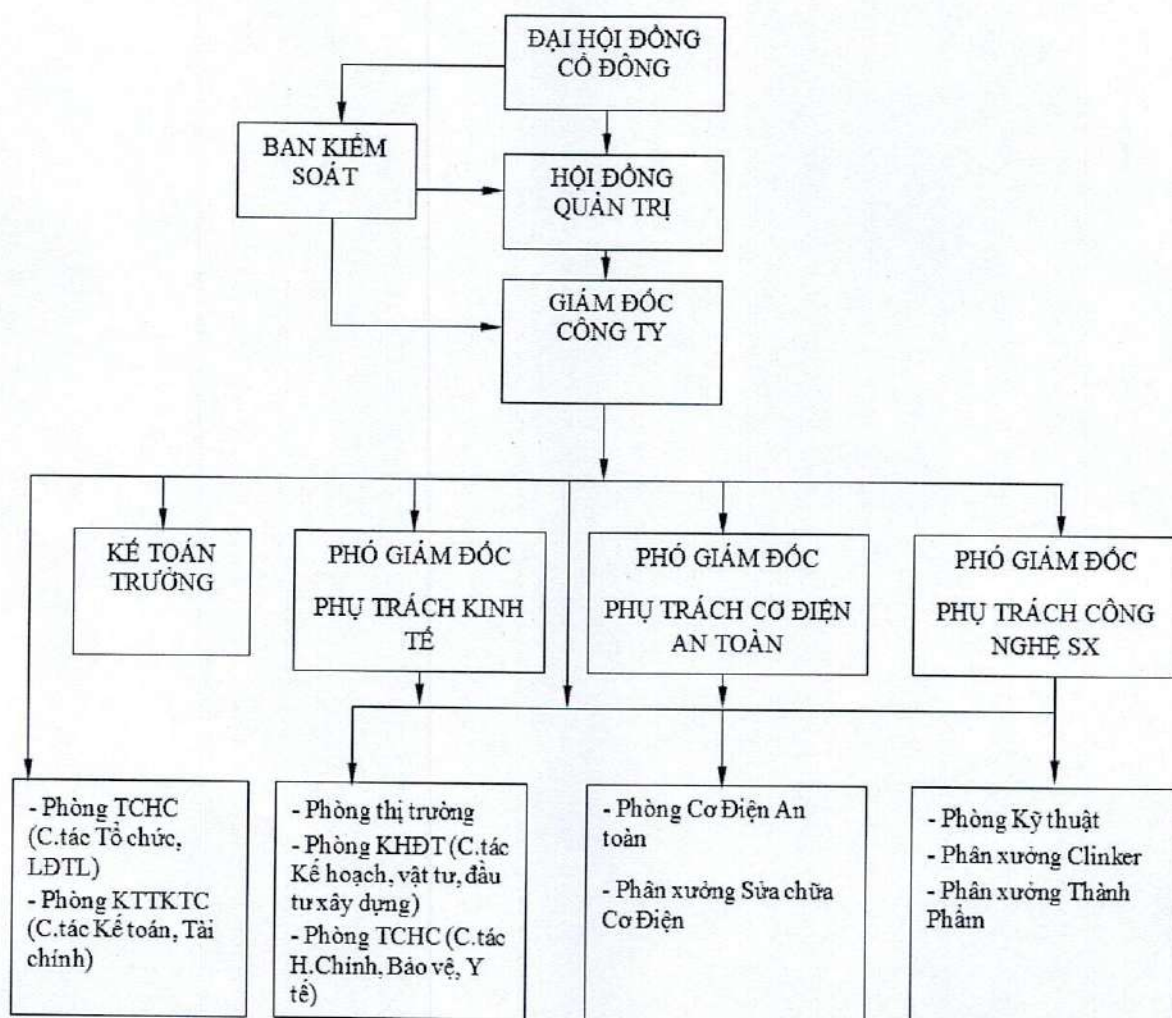
- Công ty thực hiện phân phối bán hàng cho trên 100 cửa hàng tiêu thụ là Đại Lý và các nhà phân phối; ngoài ra công ty còn phân phối trực tiếp cho người tiêu dùng thông qua các hợp đồng dự án, công trình trọng điểm của tỉnh Thái Nguyên.

- Thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty chủ yếu ở khu vực phía Bắc, bao gồm các tỉnh: Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Bắc Giang,... và các đơn vị trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (nay là số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020). Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

Sơ đồ tổ chức Công ty:



Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI tổ chức bộ máy quản lý theo mô hình trực tuyến chức năng. Nhìn chung bộ máy quản lý và điều hành Công ty đã thực hiện tương đối tốt nhiệm vụ điều hành quản lý hoạt động SXKD đã có sự phân công trách nhiệm rõ ràng của từng bộ phận trong dây chuyền sản xuất.

❖ **Bộ máy lãnh đạo:**

• **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần, quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát,... Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

• **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

• **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có nhiệm vụ thay mặt Đại hội đồng Cổ đông giám sát, đánh giá công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc theo đúng quy định trong Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông; Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cung cấp mọi Hồ sơ và thông tin cần thiết liên quan đến công tác điều hành quản lý Công ty.

• **Ban Giám đốc**

Giám đốc là đại diện pháp luật của Công ty. Chịu trách nhiệm về tổ chức sản xuất điều hành kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cũng như việc thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, cơ quan chủ quản theo quy định, thực hiện nghĩa vụ với người lao động theo hợp đồng đã ký.

Các Phó Giám đốc Công ty là người giúp việc trực tiếp cho Giám đốc Công ty trong từng lĩnh vực đã phân công.

• **Kế toán trưởng**

Kế toán trưởng có nhiệm vụ phụ trách chung mọi hoạt động của phòng Kế toán thống kê tài chính; tham mưu cho Giám đốc lĩnh vực tài chính, kế toán, thống kê chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về toàn bộ công tác và chế độ tài chính của Công ty.

❖ Các phòng ban chức năng:

Công ty bao gồm 6 phòng chuyên môn và 3 phân xưởng Cụ thể: Phòng tổ chức hành chính (bao gồm: Công tác Tổ chức, LĐTL, Văn phòng, Y tế, Bảo vệ), Phòng kế toán thống kê tài chính (bao gồm: Công tác Kế toán, Tài chính, Bán hàng), Phòng kế hoạch đầu tư (bao gồm: Công tác Kế hoạch, Vật tư, Đầu tư xây dựng), Phòng thị trường, Phòng Cơ Điện An toàn (bao gồm: Công tác Kỹ thuật cơ điện, An toàn BHLĐ), Phòng Kỹ thuật. Các phân xưởng gồm có: Phân xưởng Clinker, Phân xưởng Thành Phẩm, Phân xưởng Sửa chữa Cơ Điện.

4. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển:

Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI có định hướng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh bằng việc đầu tư phát triển theo chiều sâu nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu của khách hàng. Cụ thể:

- Thực hành tiết kiệm triệt để trong sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, tiếp tục hoàn thiện Quy chế khoán nhằm giảm thiểu chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm. Triển khai thực hiện Quy chế khoán đến từng phân xưởng sản xuất và các bộ phận trong Công ty;

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nguồn nguyên, nhiên liệu đầu vào đảm bảo chất lượng phục vụ sản xuất;

- Đặt khách hàng là trung tâm cho mọi hoạt động của Công ty, thường xuyên bám sát diễn biến thị trường để xây dựng và triển khai các chính sách bán hàng linh hoạt nhằm khai thác triệt để thời cơ kinh doanh;

- Thường xuyên rà soát việc bố trí sử dụng lao động tại các tổ, các bộ phận trong Công ty để bố trí hợp lý lao động trong dây chuyền sản xuất, phát huy tối đa công suất máy móc thiết bị, nâng cao năng suất lao động;

- Rà soát, phân loại các khoản nợ phải thu để có kế hoạch và đưa ra những biện pháp thu hồi nợ hợp lý;

- Đặc biệt quan tâm đến công tác đầu tư phát triển nguồn nhân lực như ký kết hợp đồng đào tạo với các trường để tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên và nâng cao năng lực, trình độ quản lý cho Ban lãnh đạo Công ty;

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty: Không ngừng đổi mới và cải thiện môi trường làm việc cho người lao động, đảm bảo môi trường trong sạch đối với cộng đồng và xã hội. Công ty đã đầu tư lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động kết nối với Sở tài nguyên môi trường; lắp đặt thiết bị lọc bụi túi tại khu vực phát sinh nhiều bụi như máy đóng bao, nghiền xi... đảm bảo và giảm thiểu tối đa khói bụi ảnh hưởng đến môi trường.

Để thực hiện các mục tiêu nêu trên, Công ty xác định một mặt phải tiếp tục ổn định công tác tổ chức sản xuất, mặt khác phải đặc biệt quan tâm chú trọng đến công tác tiêu thụ, phát triển thị trường, để làm được điều đó Công ty dự kiến thực hiện các công việc sau:

5.1. Về công tác sản xuất

a. Về thiết bị:

Tuân thủ các quy định về vận hành, thường xuyên kiểm tra tình hình của máy móc, thiết bị, hệ thống dây chuyền sản xuất; rà soát tình trạng hoạt động của thiết bị để giảm thời gian dừng thiết bị do sự cố ngoài ý muốn.

Tăng cường công tác điều hành sản xuất, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong khối và bộ phận tiêu thụ để đưa ra lịch chạy hoặc dừng thiết bị hợp lý nhất, đảm bảo cho thiết bị chạy liên tục, dài ngày, hạn chế số lần khởi động và dừng thiết bị.

Tăng cường công tác nghiên cứu cải tiến kỹ thuật; tiến hành khắc phục và sửa chữa các thiết bị như máy nghiền liệu, máy nghiền xi, máy nghiền than nhằm nâng cao năng suất thiết bị, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm; tính toán tối ưu hóa thời gian bảo trì và thời gian chạy máy để đảm bảo thiết bị chạy ổn định nhất, chủ động dừng các thiết bị vào giờ cao điểm để giảm chi phí điện năng.

Tiết kiệm chi phí trong quá trình sản xuất bằng cách tăng cường công tác bảo dưỡng sửa chữa để giảm thời gian ngừng sản xuất nâng cao hiệu suất thiết bị, nâng cao năng suất lò nung và công suất nghiền xi măng. Cung cấp nhanh chóng, kịp thời vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế để đảm bảo cho quá trình sản xuất của nhà máy được liên tục. Tăng tỷ lệ phối trộn than cám 4A Núi Hồng với than cám 7B Khánh Hòa để đảm bảo có đủ nguồn nhiên liệu phục vụ sản xuất đồng thời mang lại hiệu quả kinh tế cao. Quản lý chặt chẽ hệ thống kho bãi chứa nguyên vật liệu một cách tiết kiệm, khoa học.

Xây dựng kế hoạch tổng hợp, chi tiết cho từng đơn vị. Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch đã đặt ra đối với từng đơn vị và có những biện pháp điều chỉnh cần thiết, kịp thời.

b. Về công nghệ sản xuất:

Triển khai tích cực các giải pháp công nghệ để nâng cao mác nền clinker và xi măng, tổ chức giám sát chặt chẽ hệ số phối liệu từ khâu lựa chọn nguyên liệu đến khâu vận hành thiết bị để giữ phối liệu ổn định.

Nghiên cứu cân đối tỷ lệ từng loại phụ gia, tiến hành thử nghiệm khả năng hoạt tính, khả năng cải thiện màu sắc để xác định tỷ lệ phụ gia tối ưu nhằm hạ giá thành sản xuất và tăng cường tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu hiện có để đáp ứng ổn định phối liệu và giảm tiêu hao các nguyên liệu điều chỉnh.

Nghiên cứu các biện pháp sản xuất clinker với chất lượng tốt, mác cao để có khả năng pha được nhiều phụ gia xi măng, tăng được khối lượng xi măng để giảm chi phí giá thành trên một tấn sản phẩm.

Công ty đã sử dụng các loại phụ gia mới như trợ nghiền, tro bay nhiệt điện, xỉ sau nghiền để tăng năng suất nghiền xi măng và tăng tỷ lệ pha trộn phụ gia góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Kiểm tra chặt chẽ chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, tuân thủ quy trình công nghệ đảm bảo chất lượng hàng khi xuất bán.

Kiểm tra giám sát chặt chẽ chất lượng sản phẩm bằng cách kiểm tra sát sao chất lượng nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất, tuân thủ quy trình kỹ thuật công nghệ, kiểm soát chất lượng sản phẩm xuất bán. Đặc biệt tăng cường kiểm soát chặt chất lượng đá vôi đầu vào, dự trữ vật tư, nguyên vật liệu hợp lý phục vụ kịp thời sản xuất, xây dựng bài toán phối liệu phù hợp với sự dao động của nguyên liệu đầu vào, kiểm tra thường xuyên, liên tục chất lượng xi măng, clinker xuất bán, tuyệt đối không đưa ra thị trường những sản phẩm kém chất lượng.

c. Về công tác An toàn lao động:

Đặc biệt chú trọng đến công tác An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ trong đơn vị, nâng cao ý thức tự giác của người lao động thực hiện tốt việc sử dụng đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động cá nhân theo đúng quy định, tuyên truyền, vận động người lao động tự bảo vệ mình, bảo vệ đồng nghiệp.

Kiên quyết không để xảy ra tai nạn lao động nặng, tai nạn lao động chết người và sự cố thiết bị loại I, loại II.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường kỷ luật lao động đối với các cá nhân vi phạm, động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân xuất sắc.

Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các biện pháp an toàn trong thực hiện nhiệm vụ, tích cực cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, phòng chống độc hại tại các vị trí sản xuất.

Chấm điểm cuối năm 2024 Công ty đạt hoàn thành kế hoạch về công tác an toàn do Tổng công ty giao.

d. Về thị trường tiêu thụ:

Thực hiện nghiêm túc cơ chế điều hành của Tổng Công ty Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP và Cơ chế điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024. Năm 2024 tổng sản lượng tiêu thụ toàn Công ty đạt 706.453,18 tấn/700.000 tấn KH đạt 100,92% KH. Công ty tiếp tục điều chỉnh công tác thị trường, tự chủ hơn trong việc điều hành, quản lý thị trường. Giám sát chặt chẽ hơn các nhân viên thị trường trong công tác chăm sóc khách hàng, giới thiệu quảng bá sản phẩm, đơn đốc và thu hồi công nợ của khách hàng.

Tiếp tục xây dựng và phát triển hệ thống mạng lưới tiêu thụ, mở rộng thị trường ra các địa bàn có tiềm năng, xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với hệ thống đại lý và nhà phân phối để tăng sản lượng tiêu thụ. Có chế độ chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp để nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng và sau bán hàng. Tổ chức chăm sóc khách hàng truyền thống và phát triển thêm khách hàng mới.

Tiếp tục giữ vững thị trường đang có, chọn lọc khách hàng tiềm năng, giảm bớt việc bán hàng trả chậm, xây dựng thương hiệu thông qua quảng cáo, chăm sóc khách hàng và duy trì sự ổn định của chất lượng sản phẩm. Đẩy mạnh tiêu thụ ở khu vực giá cao như tỉnh Thái Nguyên, Cao Bằng, Bắc Kạn, giữ vững thị trường Bắc Giang, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh. Tăng cường cán bộ kiểm tra kiểm soát thị trường, chăm sóc khách hàng, nhằm đẩy mạnh tiêu thụ sản lượng xi măng.

Thực hiện các chương trình kích cầu như: chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán linh hoạt, phù hợp đối với từng khách hàng, từng thời điểm trên các khu vực thị trường nhằm đảm bảo sự gắn bó lâu dài giữa Công ty và khách hàng và tăng sức tiêu thụ cũng như sức cạnh tranh của sản phẩm.

Cụ thể đối với các khu vực thị trường như sau:

❖ *Đối với thị trường tỉnh Thái Nguyên:*

- Công ty đã thực hiện ký hợp đồng đối với các khách hàng có năng lực tài chính tốt, đây là thị trường lõi Công ty luôn luôn đặt mục tiêu tiêu thụ nhiều sản phẩm nhất. Năm 2024 riêng thị trường Thái Nguyên đạt 159.515/123.900 tấn sản phẩm bằng 128,75% kế hoạch đề ra.

- Tăng cường bám sát thị trường, quảng bá thương hiệu. Cuối năm thị trường Thái Nguyên đã không để phát sinh công nợ xấu.

- Công ty cũng đã ký hợp đồng với phòng tài chính các Huyện trên địa bàn Tỉnh, phối hợp chặt chẽ với Ban điều phối nông thôn và phòng Tài chính các Huyện và UBND các Xã trên địa bàn thực hiện tốt chương trình kiên cố hóa nông thôn, xây dựng đường nông thôn. Năm 2024 công ty đã thực hiện cung cấp được 35.413,55 tấn xi măng cho chương trình kiên cố hóa nông thôn, xây dựng đường nông thôn.

❖ *Đối với thị trường tỉnh Bắc Kạn, Cao Bằng:*

- Công ty đã thực hiện ký kết hợp đồng với các khách hàng có năng lực tài chính tốt, mở rộng thị trường ký hợp đồng với các nhà phân phối, các đại lý.

- Tăng cường bám sát thị trường, quảng bá thương hiệu.

- Tăng cường đưa sản phẩm xi măng Quán Triều vào các công trình xây dựng thông qua các Sở ban ngành tại địa bàn để tăng sản lượng tiêu thụ đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao. Năm 2024 thị trường Bắc Kạn đạt 34.046/30.700 tấn sản phẩm bằng 110.9% KH và Cao Bằng tiêu thụ đạt 65.015/56.300 tấn sản phẩm đạt 115,48% KH.

❖ *Đối với các thị trường còn lại:* Tiếp tục giữ vững thị phần, theo dõi bám sát thị trường, kiểm tra kiểm soát thị trường chặt chẽ. Thị Trường Bắc Giang, Hà Nội, Bắc Ninh vẫn duy trì sản lượng khá dù bị ảnh hưởng bởi sự cạnh tranh khốc liệt từ các thương hiệu xi măng bên ngoài.

5.2. Về công tác Tài chính

- Tập trung giải quyết nguồn vốn, tiếp tục mở rộng quan hệ tín dụng với các ngân hàng, đảm bảo nguồn vốn phục vụ cho quá trình sản xuất ổn định của nhà máy, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng vòng quay luân chuyển vốn lưu động, không để nợ tồn đọng và thất thoát vốn.

- Tăng cường vận động CBCNV và các cá nhân trong và ngoài Công ty thu hút tối đa nguồn vốn nhân rồi để đầu tư các dự án đầu tư và bù đắp thiếu nguồn cho công ty.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giữ vững các khách hàng có khả năng thanh toán tiền ngay, đúng hợp đồng. Tuyệt đối không để phát sinh nợ xấu, nợ dây dưa, công nợ khó đòi. Năm 2024 Công ty đã không để phát sinh công nợ khó đòi và đã thu hồi được 151,15 triệu đồng và Công ty đã trình HĐQT phê duyệt xử lý tài chính đối với 2 đơn vị với số tiền là 2.206,2 triệu đồng theo nghị quyết số 34/NQ - HĐQT ngày 31/12/2024. Đây thể hiện sự cố gắng của tập thể ban lãnh đạo Công ty và tập thể các phòng ban trong Công ty trong việc phối hợp và thu hồi công nợ.

- Xây dựng chính sách chiết khấu thanh toán hợp lý nhằm thu tăng vòng quay luân chuyển vốn lưu động cũng như không để thất thoát vốn.

- Không để thất thoát tài sản, vật tư, tiền vốn, cố gắng tìm các biện pháp đẩy mạnh tiêu thụ để có nguồn thanh toán công nợ kịp thời, giảm số dư nợ vay vốn lưu động. Thực hiện thanh toán nợ phải trả đối với khách hàng đúng thời hạn quy định, không để nợ quá hạn.

5.3. Về công tác tổ chức lao động

- Chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực, để sẵn sàng triển khai các công việc, nhằm đáp ứng tốt những yêu cầu công việc đặt ra. Có kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, đội ngũ công nhân kỹ thuật, nghiệp vụ. Năm 2024 Công ty đã cử đi đào tạo và nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho 433 lượt CB-NLĐ (bao gồm cả huấn luyện an toàn định kỳ) với tổng số tiền 250,52 Tr đ. Nâng cao tư duy cán bộ, người lao động về tính chủ động trong công việc, thực hiện tốt việc giao thiết bị đến từng cá nhân người lao động, người quản lý phân xưởng nhằm nâng cao trách nhiệm trong công việc với mục tiêu tăng thời gian hoạt động của thiết bị, tăng hiệu quả của thiết bị, giảm thiểu các sự cố hỏng hóc thiết bị do lỗi chủ quan của người lao động. Kiên quyết không sử dụng những người lao động lười biếng, có tay nghề kém, trình độ chuyên môn nghiệp vụ yếu và thiếu trách nhiệm trong công tác sau khi đã trải qua quá trình đào tạo, rèn luyện.

Tiếp tục sắp xếp lại lực lượng lao động, tiến hành đào tạo, bổ nhiệm cán bộ tại các vị trí chủ chốt nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác.

- Công tác tái cơ cấu lao động Công ty thực hiện theo đúng mô hình tổ chức mẫu của Tổng công ty (6 phòng, 3 phân xưởng); Tổng số CB-NLĐ là 350 người/ KH 350 người, so với đầu năm;

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động. Đáp ứng các điều kiện ăn ở và làm việc cho người lao động để người lao động yên tâm công tác như: bố trí nơi ăn chốn ở, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất nơi làm việc; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ thể thao, nâng cao đời sống tinh thần cho CB-NLĐ. Tăng cường công tác an ninh, giữ gìn trật tự trong địa bàn nhà máy; nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ bảo vệ của Công ty đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về kinh tế

Hoạt động kinh doanh của Công ty đã, đang và sẽ chịu ảnh hưởng nhất định trước những biến động thay đổi theo chu kỳ của nền kinh tế. Kinh tế càng phát triển, tốc độ tăng trưởng ổn định, sức mua gia tăng sẽ kéo theo nhu cầu đẩy mạnh dòng tiền đầu tư, từ đó tạo động lực phát triển cho toàn nền kinh tế. Ngược lại, khi nền kinh tế gặp khó khăn, tốc độ tăng trưởng giảm sút cũng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến các kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, vô hình chung sẽ tác động ngược lại đến sự lưu chuyển của dòng tiền và từ đó kìm hãm sự phát triển của doanh nghiệp.

• Rủi ro tăng trưởng và lạm phát

Việt Nam đã có chủ trương đúng về tập trung cho mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, bảo đảm tăng trưởng hợp lý. Năm 2024, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Kinh tế Việt Nam năm 2024 mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, linh hoạt, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương cùng với sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc

đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế, nhờ đó kinh tế nước ta vẫn đạt được kết quả khả quan cho thấy nền kinh tế tiếp tục có xu hướng phục hồi.

Năm 2024, Theo Tổng cục Thống kê, kinh tế Việt Nam năm 2024 đã cán đích thành công với mức tăng trưởng ước đạt 7,09%, vượt chỉ tiêu 6,5-7% do Quốc hội đặt ra, trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%. Tuy nhiên đầu tư công vẫn chưa cho thấy được sự kỳ vọng của chính phủ. Giải ngân vốn đầu tư công đến hết tháng 11-2024 ước đạt 410.953,1 tỉ đồng, bằng 54,8% kế hoạch, vì vậy, nhiều khả năng, giải ngân đầu tư công cả năm 2024 không đạt mức 81% kế hoạch như năm 2023. Theo một tính toán của TCTK, khi vốn đầu tư công tăng lên 1% sẽ đóng góp cho tăng trưởng GDP thêm 0,06 điểm phần trăm. Như vậy, đầu tư công năm nay đã không đóng góp trực tiếp nhiều cho mức tăng trưởng kinh tế chung. Và dù việc cải thiện tốc độ giải ngân đầu tư công tạo nên những kết quả nhất định vào tăng trưởng, vấn đề chất lượng đầu tư công, sức lan tỏa từ các dự án đầu tư công mới là yếu tố quan trọng nhất nếu muốn hướng đến một nền kinh tế tăng trưởng ổn định, bền vững.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí đi vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong những năm qua, lãi suất trên thị trường biến động không ngừng với nhiều những chính sách được ban hành như thắt chặt chính sách tiền tệ, áp trần lãi suất, hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Năm 2024 do tác động của suy thoái kinh tế, và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của Chính Phủ nên lãi suất cho vay của các ngân hàng thương mại đều giảm và duy trì ổn định.

Đến cuối năm, lãi suất huy động kỳ hạn ngắn dao động từ 6,7% - 9,1%/năm, lãi suất kỳ hạn dài từ 8,5% - 9,6%/năm đang tạm thời giải quyết áp lực về chi phí sử dụng vốn cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, để tạo điều kiện các doanh nghiệp hoạt động ổn định, lãi suất cho vay cũng cần phải được ổn định lâu dài như hiện nay. Hiện tại Công

ty đang vay lưu động của các ngân hàng thương mại với lãi suất giao động từ 5.0-5,5%/năm, vay dài hạn giao động từ 8,5 - 9,2%/năm.

Việc đẩy mạnh sử dụng công cụ đòn bẩy tài chính có thể làm tăng quy mô hoạt động, nhưng Công ty cũng cần có các biện pháp nhất định để kiểm chế sự ảnh hưởng của sự biến động lãi suất.

❖ Rủi ro về pháp luật

Là một công ty cổ phần do vậy hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.

Thời gian qua, hệ thống luật và văn bản dưới luật đang trong quá trình hoàn thiện theo hướng tích cực và thuận lợi cho doanh nghiệp, giúp cho Công ty có hướng đi đúng và lành mạnh trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Luật DN 2020, Luật lao động 2019. Đặc biệt sự ra đời của Nghị định 20/2017/NĐ -CP, nghị định 68/2020/NĐ-CP và nghị định 132/2020/NĐ-CP thay thế Nghị định 20/2017,

NĐ 68/2020, nghị định 126/2020/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết

- Nghị định 125/2020/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

- Nghị định 52/2021/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021.

- Nghị định 102/2021/NĐ-CP sửa đổi các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập.

- Nghị định 91/2022/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 126/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Quản lý thuế.

- Nghị định 12/2023/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023.

Nghị định 64/2024/NĐ-CP ngày 17/06/2024 về gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024.

Nghị định 72/2024/NĐ-CP ngày 30/06/2024 quy định chính sách giảm thuế GTGT theo nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/06/2024 của Quốc Hội.

Luật số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 Luật thuế GTGT.

Nghị định 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 quy định chính sách giảm thuế GTGT theo nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc Hội

Những thay đổi này một mặt tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển lâu dài của Công ty, mặt khác cũng đặt ra các yêu cầu nhằm bảo đảm việc theo sát và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành song song với việc triển khai và mở rộng các hoạt động kinh doanh một cách hiệu quả.

❖ Rủi ro đặc thù

Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI là công ty hoạt động kinh doanh chính trong lĩnh vực sản xuất và tiêu thụ sản phẩm xi măng. Bên cạnh đó, do Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV- CTCP vừa là cổ đông lớn (nắm giữ 84,91% vốn điều lệ), vừa là nhà cung cấp của Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng từ kết quả hoạt động của ngành than. Như vậy, Công ty phải chịu thêm những rủi ro đặc thù của ngành than như rủi ro biến động giá cả, rủi ro về sự thay đổi theo hướng bất lợi của thời tiết,...

❖ Rủi ro biến động giá trên thị trường chứng khoán

Khi được chấp thuận đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, giá cổ phiếu của Công ty sẽ là một phần cấu tạo nên và do đó chịu ảnh hưởng của sự biến động chung của thị trường chứng khoán Việt Nam, và rộng hơn là tình hình chung của thị trường chứng khoán thế giới.

Trong ngắn hạn, giá cả của cổ phiếu ít chịu ảnh hưởng của các biến số như tình trạng nền kinh tế hay doanh thu của công ty mà sẽ được quyết định bởi quy luật cung - cầu, tâm lý của nhà đầu tư và thậm chí cả những yếu tố phi kinh tế khác. Đây là những biến số ngẫu nhiên, thiếu tính ổn định và khó có thể dự đoán trước, qua đó, chúng làm gia tăng rủi ro biến động giá cho nhà đầu tư.

❖ Rủi ro khác

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, biến động lãi suất, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

hội trên thế giới, chiến tranh, bệnh dịch... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2024 sản lượng tiêu thụ của Công ty đạt 706.453,18 tấn sản phẩm tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2023 tương đương tăng 16.490,10 tấn sản phẩm. Tuy nhiên giá bán sản phẩm giảm mạnh do tình hình chung của toàn ngành vật liệu xây dựng trên cả nước làm cho doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ chỉ đạt 592.693,62 triệu đồng giảm 4,11% so với cùng kỳ năm 2023. Sản lượng sản xuất clinker tăng 37,97% so với cùng kỳ năm 2023, giá vốn hàng bán tăng 1,89%, lợi nhuận gộp giảm 40,95%, chi phí tài chính giảm 29,65% tương đương giảm 5.719,34 triệu đồng, chi phí bán hàng và chi phí quản lý cũng giảm không đáng kể lần lượt là 6,30% và 12,36%. Các yếu tố trên làm cho lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2023.

Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 so với kế hoạch đã đặt ra:

TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024*Đơn vị: Công ty CP xi măng Quán Triều - VVMI*

Biểu 01B - KH MVB

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Sản phẩm chủ yếu				
1.1	Sản lượng xi măng sản xuất	Tấn			
	+Xi măng bao PCB 30	"	171.500	165.085	96,26
	+Xi măng bao PCB 40	"	288.500	207.856	72,05
	+Xi măng bột PCB 30	"	176.500	163.483	92,62
	+Xi măng bột PCB 40	"	393.500	309.612	78,68
	+Clinker	"	556.198	560.061	100,69
1.1	Sản lượng xi măng tiêu thụ	Tấn	700.000	706.453	100,92
	+Xi măng bao PCB 30	"	171.500	165.085	96,26

BÁO CÁO THUỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ %
	+Xi măng bao PCB 40	"	288.500	207.856	72,05
	+Xi măng bột PCB 30	"	5.000	1.048	
	+Xi măng bột PCB 40	"	105.000	105.746	100,71
	+Clinker	"	130.000	226.719	174,40
2	Doanh thu		620.293.665.596	592.710.532.784	95,55
2.1	Doanh thu từ các sản phẩm sản xuất	đồng	620.293.665.596	586.921.997.504	94,62
	+Xi măng bao PCB 30	"	164.374.175.000	159.925.951.110	97,29
	+Xi măng bao PCB 40	"	287.943.270.251	204.065.816.270	70,87
	+Xi măng bột PCB 30	"	3.660.114.393	781.244.354	
	+Xi măng bột PCB 40	"	81.723.513.360	81.351.181.857	99,54
	+Clinker	"	82.592.592.593	140.797.803.913	170,47
2.2	Doanh thu khác	đồng	0	5.777.957.016	
2.3	Doanh thu tài chính	đồng	0	10.578.264	
3	Giá bán/giá thành	Đồng/tấn			
3.1	Giá bán bình quân	Đồng/tấn			
	+Xi măng bao PCB 30	"	958.450	968.750	101,07
	+Xi măng bao PCB 40	"	998.070	981.767	98,37
	+Xi măng bột PCB 30	"	732.023	745.633	101,86
	+Xi măng bột PCB 40	"	778.319	769.305	98,84
	+Clinker	"	635.328	621.025	97,75
3.2	Giá thành tiêu thụ bình quân	Đồng/tấn			
	+Xi măng bao PCB 30	"	826.458	839.735	101,61
	+Xi măng bao PCB 40	"	922.578	944.904	102,42
	+Xi măng bột PCB 30	"	692.739	703.443	101,55
	+Xi măng bột PCB 40	"	788.974	808.232	102,44
	+Clinker	"	733.458	713.757	97,31
4	Tổng chi phí theo yếu tố	Đồng	597.693.665.596	582.950.627.340	97,53
	Nguyên vật liệu	"	182.909.963.416	154.158.788.187	84,28
	Nhiên liệu	"	138.226.280.570	133.765.211.466	96,77
	Động lực	"	109.683.041.243	112.475.882.329	102,55
	Tiền lương	"	45.500.000.000	43.050.728.510	94,62

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ %
	BHXXH, Y tế, KP CD	"	5.393.453.040	5.725.759.075	106,16
	Khấu hao tài sản	"	67.586.756.787	67.322.462.041	99,61
	Chi khác, tiết kiệm chi phí	"	21.510.792.154	20.929.426.320	97,30
	Chi phí thuê ngoài	"	9.125.430.032	7.583.438.801	83,10
	Chênh lệch dở dang ĐK-CK	"	0	25.751.921.197	
	Chi phí tài chính	"	17.757.948.354	13.567.038.427	76,40
	Phế liệu thu hồi	"	0	-1.380.029.013	
5	Chi phí khác		0	5.563.278.819	
6	Lợi nhuận trước thuế	đồng	22.600.000.000	4.196.626.625	18,57
	- Sản xuất xi măng, clinker	"	22.600.000.000	3.981.948.428	17,62
	- Chi phí khác	"	0	214.678.197	
7	Tỷ lệ lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	%	9,04	1,59	17,62
8	Lao động thu nhập và tiền lương				
8.1	Lao động BQ danh sách	Người			
	Trong đó sản xuất xi măng	"	351	350	99,72
8.2	Đơn giá tiền lương	đ/1000đ DT			
	- Đơn giá tiền lương SXXM		73,35	73,35	100,00
	- Đơn giá tiền lương SX khác				
8.3	Tổng quỹ lương	tr.đồng	45.500.000.000	43.050.728.510	94,62
	- Lương sản xuất				
	- Quỹ lương người quản lý				
8.4	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	10.802.469	10.279.544	95,16

2. Tổ chức và nhân sự:

- Tóm tắt lý lịch cá nhân trong ban điều hành:

1.1 Giám đốc Công ty:+ Họ và tên: **Trần Việt Cường**

+Giới tính: Nam

+Ngày tháng năm sinh: 26/3/1974

+ Địa chỉ thường trú: Tổ 14- Phường Hoàng Văn Thụ- TP Thái Nguyên

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện khí hóa; thạc sỹ kinh tế
- + Số cổ phần nắm giữ ngày 31/12/2024: 27.000 cp

1.2 Phó Giám đốc

- + Họ và tên: **Đỗ Ngọc Huy**
- + Giới tính: Nam
- + Ngày tháng năm sinh: 19/04/1979
- + Quê quán: Xã Xuân Hòa, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa
- + Địa chỉ thường trú: Tổ 17 Phường Tích Lương - Tp Thái Nguyên
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vật liệu SILICAT
- + Số cổ phần nắm giữ ngày 31/12/2024: Không

1.3 Phó Giám đốc

- + Họ và tên: **Đào Trung Dũng**
- + Giới tính: Nam
- + Ngày tháng năm sinh: 22 /5/1979.
- + Quê quán: Khoái Châu, Hưng Yên
- + Địa chỉ thường trú: Tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy
- + Số cổ phần nắm giữ ngày 31/12/2024: Không.

1.4 Kế toán trưởng Công ty:

- + Họ và tên: **Nguyễn Anh Tuấn**
- + Giới tính: Nam
- + Ngày tháng năm sinh: 10/3/1983
- + Địa chỉ thường trú: Tổ 5- Phường Quang Vinh - TP Thái Nguyên
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế.
- + Số cổ phần nắm giữ ngày 31/12/2024: Không.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>**Cơ cấu lao động trong công ty thể hiện cụ thể như sau:**

STT	Diễn giải	ĐVT	Số lượng	Cơ cấu (%)	Ghi chú
I	Theo chức danh	Người	350		
1	Cán bộ quản lý	„	26	7,43	
2	Nhân viên hành chính, KT, NV	„	32	9,14	
3	Nhân viên phục vụ, phù trợ	„	90	25,71	
4	Công nhân lao động	„	202	57,71	
II	Theo trình độ	„	350		
1	Trên đại học	„	3	0,86	
2	Đại học	„	112	32,00	
3	Cao đẳng	„	20	5,71	
4	Trung học	„	47	13,43	
5	Công nhân	„	168	48,00	

- Chính sách đối với người lao động:

+ Công tác đào tạo, nâng lương - nâng bậc, thi đua khen thưởng: được thực hiện đúng, đủ, kịp thời.

- Năm 2024 công ty đã tổ chức đào tạo cho 433 lượt người cụ thể như sau:

+ Bồi dưỡng nghề vận hành máy gạt là 10 người, chi phí là: 34.000.000 đồng.

+ Huấn luyện an toàn hóa chất theo nghị định 113/2017/NĐ-CP và nghị định 82/2022/NĐ-CP cho 22 người, chi phí là: 21.120.000 đồng.

+ Tập huấn lớp cập nhật, hướng dẫn các văn bản Quy phạm pháp luật mới về đấu thầu 02 người, chi phí là: 5.766.000 đồng.

+ Huấn luyện AT-VSLĐ nhóm 1,2,3,4,5,6 theo nghị định 44/2016 là 374 người, chi phí là: 145.928.500 đồng.

+ Nâng bậc công nhân kỹ thuật bậc cao 08 người, chi phí: 21.920.000 đồng.

+ Đào tạo kỹ năng an toàn trên môi trường số 01 người, chi phí: 2.883.000 đồng.

+ Đào tạo lớp cập nhật kiến thức, quy định mới trong công tác Thuế 02 người, chi phí là: 1.922.000 đồng.

+ Nâng bậc công nhân kỹ thuật bậc thấp 13 người, chi phí: 9.378.000 đồng.

+ Lớp tập huấn nghiệp vụ bảo vệ 01 người, chi phí là: 6.560.000 đồng.

Tổng chi phí cho công tác đào tạo năm 2024 là khoảng 250 triệu đồng.

+ Có chính sách thu hút nhân tài, tuyển dụng công khai minh bạch, xây dựng chế độ lương thưởng thỏa đáng đối với đội ngũ cán bộ giỏi, công nhân kỹ thuật có trình độ cao và có những đóng góp tích cực trong sản xuất kinh doanh; trả lương thu hút đối với những cán bộ, người lao động có trình độ, tay nghề, năng lực nhằm thúc đẩy người lao động tăng năng suất lao động và đảm bảo các quyền lợi theo đúng năng lực cá nhân.

+ Công ty có các chính sách quan tâm, đãi ngộ thỏa đáng nhằm khuyến khích động viên người lao động như: Mua bảo hiểm nhân thọ; tổ chức cho đi tham quan, nghỉ mát. Hằng năm tổ chức được cho 302 lượt người được đi tham quan, nghỉ mát đảm bảo chu đáo, an toàn, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho CB-NLĐ trong Công ty.

+ Công tác thu, nộp các khoản bảo hiểm và thanh toán chế độ bảo hiểm cho người lao động được thực hiện đúng, đủ, kịp thời

+ Công ty cũng tổ chức nghỉ mát và điều dưỡng luân phiên cho 8 đợt đi tại các nơi như Sầm Sơn, Hạ Long, Huế, Quảng Ninh và khu nghỉ dưỡng Hồ Núi Cốc Thái Nguyên với tổng cộng 302 lượt người lao động.

Trong năm Công ty đã có các chương trình hội nghị tri ân khách hàng ở Mũi Né - Bình Thuận vào tháng 5/2024 và tổ chức tại Sầm Sơn Thanh Hoá vào tháng 6/2024.

- Đảm bảo các chế độ và chăm sóc sức khỏe cho người lao động: triển khai công tác khám sức khỏe định kỳ cho 100% lao động; khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho số lao động trực tiếp theo đúng quy định. Đảm bảo bữa ăn ca đầy đủ, an toàn; bảo hộ lao động kịp thời; Bồi dưỡng độc hại đúng quy định.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Năm 2024 Công ty thực hiện kế hoạch đầu tư các dự án được HĐQT giao cụ thể:

- Dự án Đầu tư mở rộng Nhà điều hành sản xuất: Công ty đã thực hiện hoàn thành và nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng ngày 30/7/2024, hiện Công ty đã thực hiện kiểm toán, quyết toán dự án hoàn thành.

- Dự án Cải tạo hệ thống lọc bụi công đoạn làm nguội clinker: Công ty đang tạm dừng.

- Dự án Cải tạo hệ thống lọc bụi công đoạn nghiền liệu: Công ty đã thực hiện "Cung cấp dịch vụ tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi " và đang tiến hành các bước tiếp theo.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMi

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

- Dự án đầu tư Trạm cân điện tử 120 tấn: Công ty đã thực hiện Khảo sát địa chất công trình phục vụ kiểm tra nền móng công trình và tiến hành các bước tiếp theo.

- Dự án đầu tư thiết bị bảo vệ môi trường:

+ Hệ thống phun sương dập bụi Kho bãi clinker Công ty đã hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng ngày 01/09/2024, hiện Công ty đang thực hiện kiểm toán, quyết toán dự án hoàn thành

+ Xe quét bụi vệ sinh công nghiệp công suất ≥ 45 Kw Công ty đã hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng ngày 04/10/2024, hiện Công ty đang thực hiện kiểm toán, quyết toán dự án hoàn thành

+ Thiết bị giám sát khai thác sử dụng tài nguyên nước; Công ty đã lập lựa chọn được Nhà thầu và đang quản lý thực hiện Hợp đồng.

- Dự án Hệ thống xử lý nước thải. Công ty đã thực hiện phần dịch vụ tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và tiến hành các bước tiếp theo.

Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính*a) Tình hình tài chính*

- Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	512.502.590.455	588.759.189.510	-12,95
Doanh thu thuần	592.693.625.998	618.108.754.521	-4,11
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.250.035.430	30.202.281.159	-85,93
Lợi nhuận khác	-53.408.805	58.585.068	-191,16
Lợi nhuận trước thuế	4.196.626.625	30.260.866.227	-86,13
Lợi nhuận sau thuế	3.969.469.070	27.816.988.601	-85,73
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	8%	

BÁO CÁO THUỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

- Giá trị sổ sách của công ty thời điểm 31/12/2024:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
TÀI SẢN		
A.Tài sản ngắn hạn	93.318.863.702	109.272.871.652
1.Tiền và các khoản tương đương tiền	6.229.672.739	7.569.556.563
2.Các khoản phải thu ngắn hạn	53.954.770.651	42.725.021.841
3.Hàng tồn kho	31.288.715.669	57.443.393.670
4.Tài sản ngắn hạn khác	1.845.704.643	1.534.899.578
B.Tài sản dài hạn	419.183.726.753	479.486.317.858
Tổng cộng tài sản	512.502.590.455	588.759.189.510
NGUỒN VỐN		
A.Nợ phải trả	252.288.435.595	304.753.952.873
1.Nợ ngắn hạn	211.586.122.700	267.305.261.734
2.Nợ dài hạn	40.702.312.895	37.448.691.139
B.Vốn chủ sở hữu	260.214.154.860	284.005.236.637
1.Vốn đầu tư của chủ sở hữu	250.000.000.000	250.000.000.000
2.Thặng dư vốn cổ phần		
3.Quỹ đầu tư phát triển		
4.Quỹ dự phòng tài chính		
5.Lợi nhuận chưa phân phối	10.214.154.860	34.005.236.637
Tổng cộng nguồn vốn	512.502.590.455	588.759.189.510

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2023
<u>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</u>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,44	0,41
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,29	0,19
<u>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)</u>			
Nợ/Tổng tài sản	%	49,23	51,76
Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,97	1,07
<u>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</u>			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	12,21	12,47
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,08	1,02
<u>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</u>			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,67	4,5
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	1,61	10,66
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,77	4,72

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**a) Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 25.000.000 cổ phần
- Loại cổ: cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 25.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài: Không có
- Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
I. Cổ đông trong nước	574	24.998.900	99,996
* Cá nhân	572	3.705.886	14,82
* Tổ chức	2	21.293.014	85,17
II. Cổ đông nước ngoài	2	1.100	0,004
* Cá nhân	2	1.100	0,004
* Tổ chức	0	0	0
III. Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng	576	25.000.000	

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

d) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

a. Nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Công ty đã tổ chức tốt việc lựa chọn nhà cung cấp nguyên vật liệu phục vụ sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và vẫn đảm bảo đủ nguyên liệu.

b. Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

c. Tổng số năng lượng tiêu thụ trực tiếp: 67.571.063 kw/năm 2024.

d. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

e. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có

6.3. Bảo vệ môi trường

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2024: 349 người.

- Mức lương bình quân của người lao động năm 2024: 10.279.544 đồng/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty đặc biệt chú trọng đến công tác An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ trong đơn vị, nâng cao ý thức tự giác của người lao động thực hiện tốt việc sử dụng đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động cá nhân theo đúng quy định, tuyên truyền, vận động người lao động tự bảo vệ mình, bảo vệ đồng đội.

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

- Năm 2024 công ty đã tổ chức đào tạo cho 433 lượt người.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Các hoạt động đối với cộng đồng: Luôn đảm bảo khi địa phương có yêu cầu đóng góp; hỗ trợ các hoạt động phúc lợi xã hội trên địa bàn luôn được công ty chú trọng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng quan hoạt động kinh doanh năm 2024:

- Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới. Tuy nhiên, kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương

mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện thị trường tài chính tiếp tục được nới lỏng, thị trường lao động phục hồi tích cực. Tính đến hết tháng 12-2024, hầu hết các tổ chức quốc tế đều giữ nguyên hoặc nâng mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu từ 0,1 đến 0,3 điểm phần trăm so với các dự báo trước đó, đạt từ 2,7% đến 3,2%, tương đương với mức tăng trưởng năm 2023. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) (1) và Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) (2) cùng dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2024 đạt 3,2%, giữ nguyên so với dự báo trong tháng 7 và tháng 9-2024. Còn tổ chức Fitch Ratings (FR) dự báo đạt 2,8%, tăng 0,1 điểm phần trăm (3). Liên hợp quốc (UN) nhận định tăng trưởng kinh tế thế giới đạt 2,7%, điều chỉnh tăng 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 1-2024 (4)...

- Ba nền kinh tế lớn nhất thế giới đều có những thách thức riêng: Mỹ đang chứng kiến mức tăng trưởng khả quan nhờ chi tiêu tiêu dùng, đầu tư kinh doanh và xuất khẩu được cải thiện. Ở chiều ngược lại, Liên minh châu Âu (EU) hiện vẫn phải vật lộn với chi phí năng lượng cao và sự phục hồi chậm chạp, trong khi Trung Quốc vẫn đang phải nỗ lực chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế và bài toán thất nghiệp cao. Việc điều chỉnh chính sách tiền tệ được mỗi nước thực hiện một cách thận trọng, dựa trên dữ liệu thực tế để bảo đảm kiểm soát được áp lực lạm phát trong dài hạn. Bên cạnh đó, các quốc gia cũng đang thúc đẩy cải cách thị trường trong nước theo hướng xanh hóa nhiều hơn nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững và tăng sức cạnh tranh trong tương lai.

- Tình trạng căng thẳng trong thương mại quốc tế, đặc biệt là giữa Mỹ và Trung Quốc, Nga và phương Tây đang và sẽ tiếp tục gây ảnh hưởng tiêu cực lên tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Điều này đang đòi hỏi các chính phủ cần có những hành động quyết đoán để bảo đảm tính bền vững của nợ công và duy trì không gian chính sách cho các phản ứng với các cú sốc trong tương lai.

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%. Theo đó, quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2024 ước đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD; GDP bình quân đầu người năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người, tương đương 4.700

USD, tăng 377 USD so với năm 2023. Năng suất lao động của toàn nền kinh tế năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 221,9 triệu đồng/lao động (tương đương 9.182 USD/lao động, tăng 726 USD so với năm 2023); theo giá so sánh, năng suất lao động tăng 5,88% do trình độ của người lao động được cải thiện (tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ năm 2024 ước đạt 28,3%, cao hơn 1,1 điểm phần trăm so với năm 2023)(6). Theo đó, có 3 động lực chính dẫn đến tăng trưởng GDP trong năm 2024, như sau:

Thứ nhất, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2024 ước tăng 8,4% so với năm trước (năm 2023 tăng 1,3%). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 9,6% (năm 2023 tăng 1,5%), đóng góp 8,4 điểm phần trăm vào mức tăng của GDP trong năm 2024.

Thứ hai, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 12-2024 đạt 35,53 tỷ USD, tăng 5,3% so với tháng trước và tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý IV-2024, kim ngạch xuất khẩu đạt 105,9 tỷ USD, tăng 11,5% so với cùng kỳ năm trước và giảm 2,5% so với quý III-2024. Tính chung cả năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 405,53 tỷ USD, tăng 14,3% so với năm trước. Điểm đáng lưu ý về thị trường xuất, nhập khẩu hàng hóa năm 2024, Mỹ trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 119,6 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 144,3 tỷ USD.

Thứ ba, thu hút FDI là điểm sáng của khu vực. Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31-12-2024 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 38,23 tỷ USD, giảm 3,0% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2024 ước đạt 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm 2024.

- Về phía Công ty, năm 2024, Công ty cũng gặp nhiều khó khăn về thị trường do nằm trong vùng mật độ có nhà máy xi măng nhiều nhất cả nước, cùng với đó là sự cạnh tranh gay gắt từ các đơn vị trong ngành. Suy thoái kinh tế trong nước, khó khăn và hạn chế trong việc xuất khẩu nguyên vật liệu, sản phẩm xây dựng. Với sự nỗ lực của Ban điều hành, sự đoàn kết của tập thể người lao động, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Sản lượng sản xuất, tiêu thụ năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Sản xuất	Tiêu thụ	% so với KH
1	Xi măng Bao PCB 30	Tấn	171.500	165.085	165.085	96,26
2	Xi măng Bao PCB 40	Tấn	288.500	207.856	207.856	72,05
3	Xi măng Bột PCB 30	Tấn	5.000	163.483	1.048	20,96
4	Xi măng Bột PCB 40	Tấn	105.000	309.612	105.746	100,71
5	Clinker	Tấn	130.000	560.061	226.719	174,40
Tổng cộng			700.000		706.453	

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1	Doanh thu BH và CCDV	592.693.625.998	618.108.754.521
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về BH và CCDV	592.693.625.998	618.108.754.521
4	Giá vốn hàng bán	541.553.116.584	531.494.681.350
5	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	51.140.509.414	86.614.073.171
6	Doanh thu hoạt động tài chính	10.578.264	14.106.239
7	Chi phí tài chính	13.567.038.427	19.286.378.849
8	Chi phí bán hàng	12.153.394.564	12.971.541.651
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.180.619.257	24.167.977.751
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	4.250.035.430	30.202.281.159
11	Thu nhập khác	6.328.522	653.107.653
12	Chi phí khác	59.737.327	594.522.585
13	Lợi nhuận khác	-53.408.805	58.585.068
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.196.626.625	30.260.866.227

Doanh thu năm 2024 đạt 592,69 tỷ đồng giảm 4,11% so với năm 2023. Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 4,19 tỷ đồng bằng 18,57% KH.

Các nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2024 như sau:

ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024

Đơn vị: Công ty CP Xi măng Quán Triều - VVMI

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024			Thực hiện năm 2024			Tỷ lệ (%)
			Số lượng (1000 T)	Giá thành	Tổng số (tr.đồng)	Số lượng (1000 T)	Giá thành	Tổng số (tr.đồng)	
A	Tổng doanh thu				620.294			592.711	95,55
1	DTSX XM, clinker	1000T	700	886.134	620.294	706		586.922	94,62
2	Doanh thu khác				0			5.778	
3	Doanh thu tài chính				0			11	
B	Giá thành tiêu thụ				595.227			583.057	97,96
1	Giá vốn (a+b)		700		539.268	706		536.050	99,40
a	Giá thành sản xuất		700		539.268	706		536.050	99,40
	- Chi phí sản xuất trong kỳ				539.268			511.678	94,88
	- Phế liệu thu hồi							-1.380	
	- Kết chuyển chi phí dở dang				0			25.752	
b	Chênh lệch tồn kho đầu kỳ - cuối kỳ		700		0	706		0	
	- Tồn kho thành phẩm đầu kỳ				0				
	- Tồn kho thành phẩm cuối kỳ				0				
2	Chi phí tiêu thụ		700		12.733	706		12.153	95,45
3	Chi phí quản lý DN		700		25.469	706		21.287	83,58
4	Chi phí tài chính		700		17.758	706		13.567	76,40
	+ Vay vốn lưu động				9.078			4.569	50,33
	+ Vay vốn cố định & thiếu nguồn				1.397			3.926	280,95
	+ Lãi chậm trả, CK TT				7.283			5.073	69,65
C	Giá thành sản xuất theo công đoạn		700			706			100,92

BÁO CÁO THUỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024			Thực hiện năm 2024			Tỷ lệ (%)
			Số lượng (1000 T)	Giá thành	Tổng số (tr.đồng)	Số lượng (1000 T)	Giá thành	Tổng số (tr.đồng)	
D	Tổng chi phí sản xuất theo yếu tố (Bao gồm cả chi phí bán hàng, quản lý và lãi vay)		700		579.936	706		543.632	93,74
1	Nguyên liệu, vật liệu		700		182.910	706		154.159	84,28
2	Nhiên liệu		700		138.226	706		133.765	96,77
3	Động lực		700		109.683	706		112.476	102,55
4	Tiền lương		700		45.500	706		43.051	94,62
5	BHXX, YT, KPCĐ, TN		700		5.393	706		5.726	106,16
6	Khấu hao TSCĐ		700		67.587	706		67.322	99,61
7	Chi phí khác, tiết kiệm CP (không bao gồm lãi vay)		700		21.511	706		20.929	97,30
8	Chi phí thuê ngoài		700		9.125	706		7.583	83,10
9	Chi phí phế liệu thu hồi		700			706		-1.380	
E	Chi phí hoạt động khác		700		0	706		5.563,3	
F	Chi phí tài chính		700		17.758	706		13.567	76,40
1	Lãi vay		700		10.475	706		8.494	81,09
	- Vay vốn ngắn hạn		700		9.078	706		4.569	50,33
	- Vay vốn dài hạn		700		1.397	706		3.926	280,95
2	Chi phí tài chính khác		700		7.283	706		5.073	69,65
	- Lãi chậm trả, CK TT		700		7.283	706		5.073	69,65
G	Lợi nhuận sản xuất		700	32,3	22.600	706	5,9	4.197	18,57
	- Sản xuất xi măng		700		40.358	706		17.538	43,46
	- Chênh lệch hoạt động tài chính		700		-17.758	706		-13.556	76,34
	- Chênh lệch khác		700		0	706		215	
H	Xác định mức tăng giảm lợi nhuận (tăng +, giảm -)							-18.612	

BÁO CÁO THUỜNG NIÊNCông ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

TT	Chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch 2024			Thực hiện năm 2024			Tỷ lệ (%)
			Số lượng (1000 T)	Giá thành	Tổng số (tr.đồng)	Số lượng (1000 T)	Giá thành	Tổng số (tr.đồng)	
I	Phân tích nguyên nhân tăng, giảm lợi nhuận								
1	Nguyên nhân tăng lợi nhuận							23.864	
	- Vật liệu (đá vôi, quặng sắt, thạch cao, phụ gia...)							3.914	
	- Dầu mỡ phụ							1.359	
	- Phụ tùng thay thế, DMP.SCTX							2.556	
	- Sửa chữa thường xuyên							5.207	
	- Nhiên liệu (than, xăng dầu)							6.474	
	- Chi phí tài chính							4.355	
2	Nguyên nhân giảm lợi nhuận							42.475	
	- Doanh thu, giá bán							5.870	
	- CP động lực							8.624	
	- Kết cấu sản phẩm							17.398	
	- Tiết kiệm chi phí							4.658	
	- Clinker mua ngoài							196	
	- CP khấu hao TSCĐ							2.883	
	- Chi phí khác, thuê ngoài							2.847	
	Chênh lệch							-18.612	

- Những tiến bộ đã đạt được:

Đứng trước những thách thức và biến động của thị trường, Hội đồng quản trị và ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực tối đa để bám sát tình hình thị trường nhằm kịp thời đưa ra những quyết sách điều chỉnh cho phù hợp, đảm bảo gia tăng hiệu quả và giảm thiệt hại tối đa cho Công ty.

Trong công tác điều hành Công ty luôn củng cố, duy trì thường xuyên phân tích giá thành theo tháng để từ đó có các biện pháp giảm chi phí đầu vào và hạ giá thành sản phẩm. Ban lãnh đạo Công ty luôn duy trì các cuộc họp thường xuyên và định kỳ để kiểm điểm đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Năm 2024, Ban điều hành Công ty tiếp tục phối hợp chặt chẽ với tổ chức công đoàn và các tổ chức đoàn thể, triển khai nhiệm vụ kế hoạch và phát động thi đua tới từng phòng ban, phân xưởng, tổ đội sản xuất, sự đoàn kết vượt qua khó khăn phấn đấu trong lao động sản xuất của đội ngũ người lao động đã tạo nên không khí thi đua, thúc đẩy công việc được giao và kết quả được thể hiện như sau:

+ Về thị trường:

- Thường xuyên bám sát những biến động của thị trường, giá cả, phân tích khách hàng, đánh giá các đối tượng cạnh tranh để đưa ra giải pháp thích hợp nhằm tăng sản lượng xi măng bán cho thị trường có giá bán cao;

- Phối hợp chặt chẽ với các nhà máy xi măng trong và ngoài hệ thống của VINACOMIN để kiểm soát chặt thị trường, giá bán theo đúng chỉ đạo, điều hành thị trường của Công ty mẹ nên đã hạn chế được tình trạng các sản phẩm xi măng của các công ty trong cùng hệ thống cạnh tranh nhau giá bán trên cùng một thị trường. Một số địa bàn như Thái Nguyên, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Cao Bằng là thị trường chủ đạo của Công ty trong những năm qua luôn được Công ty duy trì ổn định về sản lượng và tăng giá bán đáng kể.

- Công ty đã tổ chức tốt mạng lưới tiếp thị, phân công chi tiết các khu vực quản lý, nắm bắt tình hình thị trường cũng như khả năng thanh toán của khách hàng để có biện pháp bán hàng và thu hồi công nợ kịp thời, hàng tháng thực hiện đầy đủ việc đối chiếu công nợ và luôn đôn đốc thu hồi công nợ.

+ Công tác kỹ thuật công nghệ, cơ điện và điều hành sản xuất:

Công tác kỹ thuật đã có nhiều cố gắng trong việc kiểm soát chất lượng sản phẩm đầu ra với chất lượng xi măng xuất kho luôn đạt 100% theo tiêu chuẩn Việt nam.

Quy hoạch tốt công tác tiếp nhận nguyên liệu, cải tiến công tác kiểm tra, kiểm soát điều chỉnh phối liệu hợp lý, nâng cao chất lượng clinker sản xuất, duy trì tỷ lệ phụ gia xi trong xi măng đạt kế hoạch giao; Năm 2024 giá than bán ra của tập đoàn đã tăng hơn so với năm 2023, giá điện cuối năm cũng tăng 4,8% từ ngày 11/10/2024 do vậy giá thành sản phẩm của Công ty cũng tăng hơn, Song song với đó giá bán các sản phẩm trên thị trường năm 2024 cũng giảm bình quân là từ 20.000 - 33.000/tấn sản phẩm làm cho hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm và không đạt kế hoạch đề ra.

Công tác điều độ sản xuất được thực hiện nhịp nhàng, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong sản xuất, duy trì dây chuyền sản xuất hoạt động liên tục ổn định. Khâu điều độ quy hoạch kho bãi nguyên vật liệu tận dụng điều kiện kho bãi linh hoạt nên đã bảo quản tốt nguyên vật liệu, tiết kiệm chi phí vận chuyển.

Công tác cơ điện đã quan tâm quản lý tốt hồ sơ thiết bị, quy trình vận hành, quy trình an toàn cho thiết bị lập biện pháp và tổ chức sửa chữa khắc phục sự cố thiết bị dây chuyền đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn. Tổ chức bảo dưỡng định kỳ thiết bị dây chuyền sản xuất theo kế hoạch để duy trì tình trạng kỹ thuật phòng ngừa sự cố để tăng thời gian huy động của thiết bị.

+ Công tác kế hoạch khoán, quân:

- Công tác kế hoạch đã bám sát mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty để triển khai xây dựng và đề xuất lãnh đạo Công ty giao nhiệm vụ kế hoạch sản xuất, tiêu thụ hàng tuần, tháng, quý tới từng đơn vị sản xuất sát với nhiệm vụ, năng lực thiết bị được giao, đồng thời tổ chức nghiệm thu, phân tích, kiểm điểm và đề xuất các biện pháp để tổ chức và chỉ đạo sản xuất kịp thời;

- Công tác vật tư đã quản lý, cung ứng vật tư năm 2024 đúng, đủ, kịp thời phục vụ cho sửa chữa, thay thế vật tư. Thủ tục mua bán vật tư thực hiện theo đúng quy chế quản lý vật tư của Công ty, Công ty mẹ và Vinacomin. Vật tư mua đảm bảo yêu cầu của sản xuất.

+ Công tác quản lý kế toán, tài chính:

Hoạt động kế toán tài chính của Công ty đã thực hiện tốt chức năng tổ chức công tác hạch toán các nghiệp vụ phát sinh tại Công ty. Phục vụ kịp thời các yêu cầu về vốn của các bộ phận theo đúng chế độ quy định. Làm tốt công tác tham mưu cho Giám đốc trong hoạt động tài chính, góp phần điều tiết và sử dụng đồng vốn của Công ty một cách an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, nộp BHXH, y tế, thất nghiệp cho người lao động đầy đủ và đúng quy định. Thực hiện tốt các khoản thu, chi theo đúng chế độ, đơn đốc các bộ phận chấp hành các quy định về kế toán tài chính.

+ Công tác tổ chức nhân sự và Lao động tiền lương:

Công tác tiền lương đã tổ chức quản lý và phân phối tiền lương, tiền công cho người lao động an toàn, thỏa đáng, đúng nguyên tắc; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ không có vi phạm trong phân phối thu nhập đối với người lao động. Giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, kinh phí công đoàn cho người lao động trong Công ty đầy đủ, đúng pháp luật. Công tác khen thưởng, kỷ luật thực hiện tốt theo đúng các quy định của Công ty.

+ Các phân xưởng sản xuất:

Các phân xưởng nhìn chung đã chủ động trong công việc dựa trên kế hoạch được giao và các chỉ tiêu đã giao khoán, đã phát huy tính tự chủ, sáng tạo trong sản xuất, phối hợp nhịp nhàng thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Khôi phục vụ:

Đã giúp việc cho lãnh đạo Công ty chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh cho người lao động. Quan tâm cải tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp, chú trọng xây dựng khu tập thể xóm thợ cho người lao động trở thành khu văn hóa.

+ Công tác an toàn, bảo hộ lao động:

Công tác an toàn, bảo hộ lao động luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm chỉ đạo sâu sát và thường xuyên. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát những công việc, những nơi có nhiều nguy cơ gây ra tai nạn lao động, đề xuất được nhiều biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Tình hình tài sản tại thời điểm 31/12/2024:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024 (VNĐ)
I	Tài sản ngắn hạn	93.318.863.702
II	Tài sản dài hạn	419.183.726.753
	Tổng cộng	512.502.590.455

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Tình hình công nợ phải thu đến 31/12/2024:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024 (VNĐ)
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	58.126.038.995
2	Trả trước cho người bán	425.450.400
3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	1.804.458.669
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(6.401.177.413)
	Tổng cộng	53.954.770.651

Cơ cấu tài sản của Công ty trong năm qua đã dần dần phát huy được năng suất, hiệu quả của việc đầu tư, tuy nhiên do đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nên tài sản cố định vẫn còn chiếm tỷ trọng lớn.

b) Tình hình nợ phải trả:

Dư nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2024:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024 (VNĐ)
I	Nợ ngắn hạn	211.586.122.700
II	Nợ dài hạn	40.702.312.895
	Tổng cộng	512.502.590.455

Công nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2024:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024 (VNĐ)
1	Phải trả người bán ngắn hạn	100.917.952.938
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	10.161.945.071
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	14.554.032.686
4	Phải trả người lao động	10.668.043.864
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	794.375.694
6	Phải trả ngắn hạn khác	1.287.591.742
7	Quỹ khen thưởng phúc lợi, Quỹ ban QLDH	6.443.665.633
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	66.758.515.072
	Tổng cộng	211.586.122.700

Dư nợ phải trả của Công ty đang ở mức khá lớn, mặc dù đã có cải thiện so với đầu năm tuy nhiên vẫn còn lớn và bằng 49,23 % tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024. Trong đó, khoản phải trả người bán ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng nợ phải trả (chủ yếu là khoản nợ nội bộ 3 đơn vị trong Tổng công ty). Bên cạnh đó, khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn cũng chiếm tỷ trọng tương đối mặc dù có sự giảm

manh từ 16,37% đầu năm xuống còn 13,03% vào cuối năm. Công ty sử dụng các khoản vay này để tài trợ cho tài sản cố định là Nhà máy xi măng Quán Triều, và vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Số dư khoản vay dài hạn đến thời điểm 31/12/2024 là 45,93 tỷ đồng.

Công ty không có các khoản nợ phải trả xấu, các khoản nợ phải trả đều được kiểm soát và thanh toán đầy đủ, đúng hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2024, Công ty đã áp dụng trả lương cho người lao động quản lý, phục vụ gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Triển khai thực hiện Quy chế quản lý lao động và tiền lương trong Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI đã ban hành theo quyết định số 17/QĐ-HĐQT ngày 08/06/2021 của Hội đồng Quản Trị. Tiếp tục rà soát để quản lý chặt chẽ hơn các định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, điện năng và các chi phí khác nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Duy trì sản xuất ổn định, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường quản trị chi phí với mô hình phù hợp; tiết kiệm chi phí, nâng cao thời gian huy động, nâng suất thiết bị, hiệu quả, sức cạnh tranh sản phẩm đảm bảo tăng trưởng hợp lý, bền vững;

- Tiếp tục công tác mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, bám sát những diễn biến của thị trường để điều chỉnh chính sách kịp thời, phù hợp, giữ vững thị trường truyền thống nhất là thị trường tiêu thụ trong tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh lân cận;

- Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm tiết kiệm nhiên liệu, điện năng nhằm giảm chi phí kinh doanh, nâng cao mức độ an toàn lao động và bảo vệ môi trường;

- Tạo điều kiện cho các cổ đông thực sự là người làm chủ doanh nghiệp, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; cải tiến, thiết lập phương thức quản lý tiên tiến, tạo động lực thúc đẩy Công ty sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Kien toàn bộ máy theo hướng tinh gọn và chất lượng, tăng cường bộ phận khai thác thị trường, tìm kiếm các nguồn cung cấp nguyên vật liệu đảm bảo chất lượng và ổn định.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Ý kiến của Kiểm toán viên đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty là ý kiến chấp thuận toàn phần.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty luôn cố gắng tiết kiệm nguồn năng lượng sử dụng điện, nước một cách tối đa.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn quan tâm đến lợi ích của người lao động, người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ phúc lợi của Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty chấp hành tốt các quy định của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2024 Công ty đã có nhiều cố gắng và chỉ đạo tích cực việc thực hiện các nghị quyết từng Quý trong năm của HĐQT đề ra, có đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD từng tháng. Ban điều hành công ty đã chỉ đạo và thực hiện tốt những định hướng, chiến lược đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2024 Ban giám đốc công ty đã chuẩn bị tốt các nội dung báo cáo hàng quý, năm trình Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt. Tổ chức và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn trong việc lãnh đạo quản lý, điều hành theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

V. Quản trị Công ty

a. Thành viên hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị do đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm các thành viên:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch HĐQT

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV - CTCP, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI

- Sinh ngày 01/10/1966.

- Giới tính: Nam

- Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư khai thác

- Địa chỉ thường trú: Tổ 3, Phường Đồng Quang - TP Thái Nguyên - TN.

- Số cổ phần nắm giữ ngày 31/12/2024: 0 Cp

2. Ông Hà Văn Chuyển - Trưởng phòng vật tư thị trường - Tổng công ty công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV - CTCP - Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần xi măng Quán Triều - VVMI

- Sinh ngày 18/09/1966

- Giới tính: Nam

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện khí hóa xí nghiệp
- Địa chỉ thường trú: Số 63B - Ngách 1 - Ngõ 88 - Phố Giáp Nhị - Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
- Số cổ phần nắm giữ ngày 31/12/2024: 0

3. Ông Đỗ Ngọc Huy- Ủy viên HĐQT - Phó Giám đốc Công ty cổ phần xi măng Quán Triều - VVMI.

- Sinh ngày 19/04/1979
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vật liệu Silicat
- Địa chỉ thường trú: Tổ 17 Phường Tích Lương - Tp Thái Nguyên.
- Số cổ phần nắm giữ ngày 31/12/2024: 0

4. Ông Trần Việt Cường - Ủy viên HĐQT - Giám đốc Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 26/3/1974
- Địa chỉ thường trú: Tổ 14- Phường Hoàng Văn Thụ- TP Thái Nguyên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số cổ phần nắm giữ ngày 31/12/2024: 27.000 cp

5. Bà Đỗ Thu Hương - Ủy viên HĐQT - Phó phòng kinh tế kế hoạch - Tổng Công ty CN mỏ Việt Bắc TKV - CTCP. (Kể ngày 05/04/2018)

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 06/04/1972
- Địa chỉ thường trú: Số 11, ngách 15 ngõ Hoàng An, Phố Lê Duẩn, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Tp Hà Nội.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số cổ phần nắm giữ ngày 31/12/2024: 1.400 cp

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt và thể hiện rõ vai trò là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền và nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đã thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, thực hiện việc tổ chức quản lý chặt chẽ đảm bảo lợi ích cho Công ty và các cổ đông. Trong năm đã triển khai các cuộc họp như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HDQT	26/01/2024	Nghị quyết HDQT về việc: - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2023 & năm 2023 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I/2024 - Thông qua việc giao cho Giám đốc thực hiện ký kết hợp đồng với các đơn vị có lợi ích liên quan theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị hợp đồng < 200.000.000 đồng & lập báo cáo trình HDQT thông qua vào kỳ họp HDQT gần nhất - Giao cho người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty xin chủ trương thông qua đề cương dự toán chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư cải tạo hệ thống lọc bụi công đoạn nghiền liệu - Thông qua mức chi trả thù lao cho thư ký HDQT công ty với mức 3.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 1/2024. - Chấp thuận hợp đồng phân phối thực hiện công tác bảo vệ môi trường với Công ty than Khánh Hoà. - Trách nhiệm của Giám đốc: Ký kết hợp đồng & thực hiện hợp đồng theo đúng quy chế, quy định hiện hành của công ty cũng như quy định của Pháp luật	HDQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	02/NQ-HĐQT	06/02/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: Thông qua chủ trương, phương án nhân sự bổ nhiệm chức vụ quản đốc phân xưởng sửa chữa cơ điện công ty & đề Giám đốc công ty triển khai quy trình bổ nhiệm cán bộ theo quy định hiện hành	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
3	03/NQ-HĐQT	20/2/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Chấp thuận hợp đồng mua bán xi măng rời PCB30, PCB40 với công ty cổ phần xi măng Tân Quang. 2. Trách nhiệm của Giám đốc: Ký kết hợp đồng & thực hiện hợp đồng theo đúng quy chế, quy định hiện hành của Công ty cũng như quy định của Pháp luật	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
4	04/NQ-HĐQT	29/2/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Đồng ý bổ nhiệm ông Đặng Hoàng Trung giữ chức vụ Quản đốc phân xưởng sửa chữa cơ điện công ty thời gian kể từ ngày 01/03/2024. 2. Thời hạn giữ chức vụ của ông Đặng Hoàng Trung là 03 năm kể từ ngày được bổ nhiệm.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
5	05/NQ-HĐQT	06/03/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Đồng ý thành lập Ban chỉ đạo để chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 2. Triệu tập tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	06/NQ-HĐQT	13/3/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: Nhất trí thông qua tờ trình về việc phê duyệt đề cương, dự toán & kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập, thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cải tạo hệ thống lọc bụi công đoạn nghiền liệu.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
7	07/NQ-HĐQT	20/3/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua phương án bổ nhiệm lại ông Hoàng Trung Kiên giữ chức vụ Quản đốc phân xưởng sản xuất Clinker công ty. 2. Thống nhất để người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty trình Tổng công ty xin chủ trương bổ nhiệm lại ông Hoàng Trung Kiên giữ chức vụ quản đốc phân xưởng sản xuất Clinker công ty kể từ ngày 01/5/2024.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
8	08/NQ-HĐQT	01/4/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua tờ trình về việc xin chuyển bước dự án đầu tư từ kế hoạch dự phòng lên kế hoạch chính thức công trình khởi công mới dự án đầu tư thiết bị bảo vệ môi trường. 2. Thống nhất để người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty trình Tổng công ty xem xét thông qua.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THUỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	09/NQ-HĐQT	22/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhất trí thông qua: 1. Kết quả thực hiện KH SXKD quý I/2024 so với kế hoạch HĐQT được giao 2. Thông qua kế hoạch SXKD quý II/2024 3. Chấp thuận hợp đồng mua bán bảo hộ lao động với công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên. 4. Chấp thuận các hợp đồng đồng mua bán vật tư hàng hoá với công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc. 5. Chấp thuận các hợp đồng sửa chữa với công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
10	11/NQ-HĐQT	27/4/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Đồng ý bổ nhiệm lại ông Hoàng Trung Kiên giữ chức vụ Quản đốc phân xưởng sản xuất Clinker Công ty thời gian kể từ ngày 01/5/2024 2. Thời hạn giữ chức vụ của ông Hoàng Trung Kiên là 03 năm kể từ ngày được bổ nhiệm lại	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
11	12/NQ-HĐQT	27/4/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024. 2. Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	13/NQ-HĐQT	15/5/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua quy chế quản lý công tác vật tư Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI 2. Thông qua quy chế quản lý cán bộ, quy chế quản lý lao động tiền lương Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI 3. Thông qua quy chế xây dựng quy chế thực hiện dân chủ cơ sở Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
13	14/NQ-HĐQT	21/5/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Chấp thuận hợp đồng tổ chức nghỉ mát tại các tỉnh miền trung năm 2024 với Công ty CP khách sạn Thái Nguyên 2. Chấp thuận hợp đồng cung cấp dịch vụ tổ chức hội nghị khách hàng tại Sầm Sơn năm 2024 3. Trách nhiệm của Giám đốc: Ký kết hợp đồng & thực hiện hợp đồng theo đúng quy chế, quy định hiện hành của công ty cũng như quy định của Pháp luật	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
14	15/NQ-HĐQT	25/6/2023	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua dự toán & kế hoạch lựa chọn đơn vị cung cấp đơn hàng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 2. Trách nhiệm của Giám đốc: Ký kết hợp đồng & thực hiện hợp đồng theo đúng quy chế, quy định hiện hành của công ty cũng như quy định của Pháp luật	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	16/NQ-HĐQT	25/6/2023	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Chấp thuận Hợp đồng mua bán đá sét thái làm nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất với công ty than Khánh Hoà 2. Trách nhiệm của Giám đốc: Ký kết hợp đồng & thực hiện hợp đồng theo đúng quy chế, quy định hiện hành của công ty cũng như quy định của Pháp luật	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
16	17/NQ-HĐQT	04/7/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: Chấp thuận hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng giấy 2 lớp (PCB30, PCB40) với công ty than Núi Hồng VVMI	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
17	18/NQ-HĐQT	30/7/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý II/2024 so với kế hoạch HĐQT được giao & các chỉ tiêu 6 tháng đầu năm 2024. 2. Thông qua kế hoạch SXKD quý III/2024 3. Chấp thuận hợp đồng dịch vụ sửa chữa phục hồi hộp giảm tốc với CTCP cơ khí mở Việt Bắc 4. Chấp thuận các hợp đồng mua bán vật tư hàng hoá với CTCP cơ khí mở Việt Bắc-VVMI. 5. Chấp thuận hợp đồng mua bán vỏ bao Jumbo với Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị -VVMI. 6. Chấp thuận hợp đồng dịch vụ nghỉ mát	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			kết hợp điều dưỡng với TT điều dưỡng Ngành Than VVMI 7. Chấp thuận hợp đồng mua bán xi măng với Công ty than Khánh Hoà VVMI 8. Chấp thuận hợp đồng mua bán xi măng với Công ty than Núi Hồng VVMI 9. Yêu cầu Giám đốc chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tiếp tục tìm mọi giải pháp để thu hồi công nợ khó đòi. 10. Thông qua tờ trình số 949/TTr-XMQT ngày 23/7/2024 v/v xin chuyển bước dự án đầu tư từ KHDP lên KHCT - công trình khởi công mới DADT hệ thống xử lý nước thải 11. Thống nhất để người đại diện phần vốn của Tổng công ty CMV tại công ty trình Tổng công ty CMV xem xét thông qua chuyển bước dự án đầu tư từ KHDP lên KHCT - công trình khởi công mới DADT hệ thống xử lý nước thải để công ty triển khai thực hiện.	
18	19/NQ-HDQT	05/8/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua hạn mức vay vốn lưu động năm 2024-2025 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & phát triển Việt Nam - CN Thái Nguyên. 2. HĐQT uỷ quyền cho ông Trần Việt Cường - Giám đốc công ty là đại diện pháp lý cho công ty thoả thuận, ký kết & quyết	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			định tất cả các nội dung trong HĐ tín dụng & giấy tờ khi giao dịch với ngân hàng & các cơ quan có thẩm quyền liên quan trong quyền hạn của HĐQT công ty.	
19	20/NQ-HĐQT	12/8/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua tờ trình số 1020/TTr-XMQT ngày 08/08/2024 v/v xin chuyển bước dự án đầu tư từ KHDP lên KHCT-công trình khởi công mới DABT trạm cân điện tử 120 tấn. 2. Thống nhất để người đại diện phần vốn của Tổng công ty CMV tại công ty trình Tổng công ty CMV xem xét thông qua để công ty triển khai thực hiện.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
20	21/NQ-HĐQT	20/8/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua hạn mức vay vốn lưu động năm 2024-2025 tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - CN Thái Nguyên là 30 tỷ đồng. 2. HĐQT uỷ quyền cho ông Trần Việt Cường - Giám đốc công ty là đại diện pháp lý cho công ty thoả thuận, ký kết & quyết định tất cả các nội dung trong HĐ tín dụng & giấy tờ khi giao dịch với ngân hàng & các cơ quan có thẩm quyền liên quan trong quyền hạn của HĐQT công ty.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
21	22/NQ-HĐQT	21/8/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: Chấp thuận hợp đồng mua tấm lót để thay tế, sửa chữa máy nghiền xi măng với CTCP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
22	23/NQ-HĐQT	01/10/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua tờ trình số 1199/TTr-XMQT ngày 27/9/2024 v/v thông qua dự án đầu tư cải tạo hệ thống lọc bụi công đoạn nghiền liệu 2. Thống nhất để người đại diện phần vốn của Tổng công ty CMV tại công ty trình Tổng công ty CMV xem xét thông qua để công ty triển khai thực hiện.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
23	24/NQ-HĐTQ	07/10/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua tổng hạn mức vay vốn lưu động năm 2024-2025 tại các tổ chức tín dụng. 2. Thông qua phương án trình công ty mẹ là Tổng công ty CMV thực hiện thay nghĩa vụ trả nợ cho công ty để phục vụ việc vay vốn tại các ngân hàng thương mại.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
24	25/NQ-HĐQT	25/10/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch quý III/2024 & 9 tháng đầu năm 2024. 2. Thông qua kế hoạch SXKD quý IV/2024 3. Chấp thuận hợp đồng nghỉ mát kết hợp điều dưỡng với CT than Núi Hồng VVMI. 4. Chấp thuận hợp đồng dịch vụ sửa chữa với CTCP cơ khí mở Việt Bắc VVMI. 5. Chấp thuận hợp đồng mua bán bảo hộ lao động với CTCP khách sạn Thái Nguyên 6. Chấp thuận hợp đồng dịch vụ sửa chữa với CTCP cơ khí mở Việt Bắc VVMI	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			7. Chấp thuận hợp đồng mua bán vật tư hàng hoá với CTCP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI. 8. Chấp thuận hợp đồng mua bán vỏ bao Jumbo với Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị -VVMI. 9. Phê duyệt v/v rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ của công ty. 10. Thông qua quy chế công tác văn thư lưu trữ theo tờ trình 1165/Tr-XMQT ngày 23/09/2024. 11. Thông qua quy chế quản lý công tác vật tư theo tờ trình số 1302/TTr-XMQT ngày 23/10/2024. 12. Đồng ý giao cho Giám đốc công ty thành lập hội đồng xử lý công nợ khó đòi. Hội đồng này có trách nhiệm thực hiện các quy định hiện hành của công ty cũng như quy định của pháp luật.	
25	26/NQ-HĐQT	15/11/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua tờ trình số 1350/TTr-XMQT ngày 31/10/2024 v/v phê duyệt quyết toán dự án đầu tư mở rộng nhà điều hành sản xuất 2. Thông qua hệ thống thang lương, bảng lương & chế độ phụ cấp lương theo tờ trình số 1385/TTr-XMQT ngày 11/11/2024.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
26	27/NQ-XMQT	22/11/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Chấp thuận Hợp đồng mua bán phế liệu với CTCP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI. 2. Trách nhiệm của Giám đốc: Ký kết hợp đồng & thực hiện hợp đồng theo đúng quy chế, quy định hiện hành của công ty cũng như quy định của Pháp luật. 3. Thông qua quy chế quản lý đầu tư & xây dựng theo tờ trình số 1388/TTr-XMQT ngày 11/11/2024.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
27	28/NQ-HĐQT	28/11/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Chấp thuận Hợp đồng cung cấp sản phẩm xi măng PCB 40 với CTCP xi măng Tân Quang VVMI. 2. Trách nhiệm của Giám đốc: Ký kết hợp đồng & thực hiện hợp đồng theo đúng quy chế, quy định hiện hành của công ty cũng như quy định của Pháp luật.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
28	29/NQ-HĐQT	06/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: nhất trí tạm giao kế hoạch SXKD năm 2025 công ty cổ phần xi măng Quán Triều.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
29	30/NQ-HĐQT	11/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Thông qua chủ trương lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ công bố thông tin bằng tiếng Anh - Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI theo tờ trình số 1511/TTr-XMQT ngày 9/12/2024 của Công ty cổ phần xi	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			măng Quán Triều VVMI. 2. Giao cho Giám đốc Công ty tổ chức lựa chọn, phê duyệt kết quả dịch vụ tư vấn đảm bảo đúng quy chế, quy định của Công ty.	
30	31/NQ-HĐQT	27/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Chấp thuận hợp đồng vận chuyển than bằng đường sắt giữa Công ty than Núi Hồng VVMI 2. Chấp thuận hợp đồng mua bán Than giữa Công ty với Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP 3. Chấp thuận hợp đồng mua bán sữa giữa Công ty Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI 4. Chấp thuận hợp đồng thuê kho chứa hàng hóa giữa Công ty Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI. 5. Chấp thuận hợp đồng mua bán Vôi bao xi măng giấy (Loại PCB40, PCB30) giữa Công ty với Công ty than Núi Hồng - VVMI 6. Chấp thuận hợp đồng mua bán Đá vôi thải giữa Công ty Công ty than Khánh Hòa - VVMI 7. Trách nhiệm của Giám đốc: Ký kết hợp đồng và thực hiện hợp đồng theo đúng quy chế, quy định hiện hành của Công ty cũng như quy định của pháp luật.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
31	32/NQ-HĐQT	28/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt quỹ tiền lương và đơn giá tiền lương năm 2024 của Công ty Cổ phần xi măng Quán Triều VVMI	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
32	33/NQ-HĐQT	30/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Chấp thuận các hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty với Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI 2. Chấp thuận hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty với Công ty cổ phần cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI 3. Chấp thuận các hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty với Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị-VVMI 4. Chấp thuận hợp đồng mua Clinker giữa Công ty với Công ty cổ phần xi măng Tân Quang -VVMI 5. Trách nhiệm của Giám đốc: Ký kết hợp đồng và thực hiện hợp đồng theo đúng quy chế, quy định hiện hành của Công ty cũng như quy định của pháp luật.	HĐQT 100% nhất trí thông qua nghị quyết
33	34/NQ-HĐQT	31/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc: 1. Đồng ý xử lý tài chính đối với 2 đối tượng nợ không có khả năng thu hồi có tên sau với tổng số tiền là 2.206.200.010 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ hai trăm linh sáu triệu, hai trăm nghìn, không trăm mười đồng).	

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			a. Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Kiến trúc Việt số tiền là: 1.877.520.010 đồng (Bằng chữ: Một tỷ tám trăm bảy mươi bảy triệu, năm trăm hai mươi nghìn, không trăm mười đồng). b. Công ty TNHH kỹ thuật thương mại Quảng Lợi với số tiền: 328.680.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng). 2. Phê duyệt trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi lũy kế & trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lũy kế năm 2024.	

*** Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

- Với chủ trương không ngừng mở rộng thị trường, tập trung đội ngũ cán bộ phát huy thế mạnh điều kiện sẵn có để nâng cao chất lượng mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Bảo toàn và phát triển vốn, cơ cấu nguồn vốn hợp lý, duy trì tình hình tài chính lành mạnh, sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn tài chính và tối ưu hóa nguồn thu cho Công ty.

b. Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu ra. Ban kiểm soát chịu sự quản lý trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc tuân thủ chấp hành chế độ hoạch toán, kế toán, quy trình, quy chế quản trị nội bộ Công ty, thẩm định Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của Báo cáo tài chính Công ty.

1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Tạ Văn Long	Trưởng ban	Chuyên trách
2	Bà Phạm Thị Thúy Nga	Ủy viên	
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Ủy viên	

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát (BKS) có Trưởng ban hoạt động chuyên trách, còn các kiểm soát viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Họp định kỳ mỗi quý 01 lần. Lịch họp cụ thể do trưởng BKS triệu tập các thành viên, nội dung họp của BKS nhằm kiểm tra tính pháp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán thống kê và báo cáo tài chính của Công ty. Sau mỗi lần triệu tập làm việc BKS tiến hành họp kiểm điểm hoạt động nhiệm vụ kỳ trước và có kế hoạch nhiệm kỳ tiếp theo.

Ngoài chương trình làm việc định kỳ trên, trưởng BKS có thể triệu tập họp đột xuất để giải quyết công việc cần thiết theo yêu cầu của các cổ đông hoặc theo đơn thư khiếu nại của CBCNV Công ty.

Trước khi tiến hành kiểm tra, Ban kiểm soát có văn bản thông báo HĐQT về nội dung và thời gian tiến hành kiểm tra. Hoạt động của BKS không làm ảnh hưởng đến việc điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của Công ty kiểm toán độc lập, thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán, thảo luận về những vấn đề khó khăn tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập tư vấn.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm, ngoài việc kiểm tra, kiểm soát thường xuyên của Trưởng ban kiểm soát, Ban kiểm soát đã triệu tập 4 cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra theo từng chuyên đề trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty:

Biên bản cuộc họp của Ban kiểm soát; các văn bản của Ban kiểm soát gửi đến HĐQT, Ban giám đốc, Các Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính và tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán.

VI. Báo cáo tài chính:

Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

Tel: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Website: <http://ximangquantrieu.com>

toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính đã kiểm toán (đính kèm).

XÁC NHẬN ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



